

Bản án số:50/2018/HS-ST

Ngày 08 tháng 5 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H, TỈNH S LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùi Văn Hoạt và bà Nguyễn Thị Lư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh S La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VH tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh S La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Lò Văn S, sinh năm 1987, tại Mường La, S La.

Nơi cư trú: Bản T L, xã C H, huyện Mường La, tỉnh S La; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Ng (đã chết) và bà Lò Thị Th; bị cáo có vợ là Tòng Thị Hạnh và 03 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 31/01/2018 cho đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng: ông Tòng Văn Tr, sinh năm 1978, địa chỉ: Bản Hát Hay, xã C H, huyện Mường La, tỉnh S La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút, ngày 31/01/2018, tại bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện VH, tỉnh S La. Tổ công tác công an huyện VH, phối hợp với Phòng nghiệp vụ Công an tỉnh S La kiểm tra phát hiện bắt quả tang Lò Văn S tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ do Lò Văn S là 01 gói bên ngoài bọc bằng bao cao su, bên

trong là một lớp nylon màu xanh, đựng chất bột màu trắng, S khai đó là Hêrôin đã mua và tàng trữ để sử dụng. Cùng đi có Tòng Văn Tr cũng là đối tượng nghiện, nhưng Tr không biết việc S tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra cũng tạm giữ của S01 điện thoại di động Nokia và 200.000 đồng và dẫn giải S, Tr về Cơ quan điều tra để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn S và Tòng Văn Tr khai nhận: Cả hai quen biết nhau và đều nghiện ma túy. Khoảng 17 giờ 30 ngày 30/01/2018 S và Tr cùng nhau đón xe khách từ Mường La xuống bản Co Tang tìm mua ma túy về sử dụng. Trên xe khách Tr gặp một người phụ nữ quen từ trước tên là Liên cũng nghiện ma túy, nhưng không biết địa chỉ. Tr liền rủ Liên cùng S và Tr xuống VH mua ma túy sử dụng. Khoảng 23 giờ cùng ngày, đến địa phận bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện VH, cả ba xuống xe khách, cùng đi bộ vào trong bản thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên. S, Tr, Liên hỏi mua ma túy và cùng góp mỗi người 100.000 đồng thì được người phụ nữ đó bán cho 01 viên Hồng phiến và 01 gói Hêrôin. Sau đó, S, Tr, Liên cùng nhau sử dụng hết số ma túy. Tr và Liên đi ngủ, S tiếp tục hỏi mua của người phụ nữ đó 01 gói Hêrôin gói bằng nylon màu xanh với giá 2.000.000 đồng. Sáng hôm sau, S cho gói ma túy vào một bao cao su, rồi vào nhà vệ sinh nhét vào hậu môn. S và Tr cùng ra đường bắt xe khách về Hưng Yên, còn Liên đi đâu S và Tr không biết. S và Tr đang đứng chờ xe khách thì bị bắt giữ, lúc đó Tr mới biết S tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xét thấy chưa đến mức xử lý về hình sự đối với Tòng Văn Tr, Cơ quan điều tra đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đề nghị UBND xã C H, huyện Mường La áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Tòng Văn Tr.

Cùng ngày, Tại Cơ quan điều tra tiến hành cân tịnh số ma túy thu giữ của Lò Văn S xác định được có trọng lượng 5,99 gam, trích 0,08 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu S.

Kết luận giám định số 300/KLMT ngày 05/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S La, kết luận "*Mẫu gửi giám định ký hiệu S là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam; Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 5,99 gam, Loại chất Hêrôin*"

Cáo trạng số 19/CT – VKS ngày 06/4/2018 của VKSND huyện VH, truy tố Lò Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị HĐXX xem xét: Tuyên bố Lò Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

* Áp dụng điểm g khoản 2 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Lò Văn S tù 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

+ Không phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 5,91 gam Hêrôin và vỏ gói niêm phong ban đầu.

Tạm giữ 200.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án phí.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có seri 354810012545400, kèm 01 sim đã qua sử dụng.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và không đặt vấn đề xử lý về hình sự đối với Tòng Văn Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Domác nghiện ma túy, Lò Văn Sùng và Tòng Văn Tr một người phụ nữ tên là Liên đến bản Co Tang, xã Lóng Luôngmục đích mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, sau khi cả ba cùng góp mỗi người 100.000 đồng hỏi mua được của được 01 gói Hêrôin và 01 viên Hồng phiến cùng nhau sử dụng hết. Trong lúc Tr và Liên đi ngủ, S hỏi mua thêm được 01 gói Hêrôin với giá 2.000.000 đồng. Sáng hôm sau, trong lúc S và Tr đón xe khách về Hưng Yên thì bị phát hiện bắt giữ. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Lò Văn S khai nhận Tòng Văn Tr không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Lò Văn S. Do đó, Lò Văn S phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội tàng trữ 5,99 gam Hêrôin. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 BLHS 2015.

[2] *Tính chất hành vi của bị cáo:* Hành vi phạm tội nghiêm trọng của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. HĐXX xét thấy, việc khởi tố, truy tố của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát được thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo cần bị xử phạt tù nghiêm khắc, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nên được xem xét cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

[4] *Về phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị; nghiện ma túy, nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Vật chứng của vụ án:* 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 5,91 gam Hêrôin và vỏ gói niêm phong ban đầu là những vật bị cầm lưu hành hoặc không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

Số tiền 200.000 đồng của bị cáo không liên quan đến tội phạm, không tịch thu nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án phí.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có seri 354810012545400, kèm 01 sim đã qua sử dụng là tài sản không liên quan đến tội phạm, cần trả lại bị cáo.

Xét thấy Tòng Văn Tr không biết và không có lỗi trong việc phạm tội của Lò Văn S, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tr đã bị Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] *Về nguồn gốc chất ma túy:* Bị cáo khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, không biết tên, địa chỉ ở bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện VH. Không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Xử phạt: Lò Văn S 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình

phạt tù tình từ ngày 31/01/2018.

Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng các điểm c khoản 1 điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 5,91 gam Hêrôin và vỏ gói niêm phong ban đầu.

Tạm giữ 200.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án phí.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có seri 354810012545400, kèm 01 sim đã qua sử dụng.

Toàn bộ Vật chứng theo biên bản giao vật chứng số: 46/BBVC và Biên lai thu tiền số 002774 ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VH.

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và không đặt vấn đề xử lý về hình sự đối với Tòng Văn Tr.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm a khoản 1 điều 23 **Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án**, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAT
- VKS tỉnh, huyện
- CA huyện, CQ THAHS
- Sơ TP
- Trại Giam
- Bị cáo
- Lưu HS.
- Lưu VP

Nguyễn Đăng Quang

